Logo Protea Image not found or type unknown

PHIẾU KẾT CA - PROTEA GARDEN

Mã phiếu: 581 | Ngày: 04/10/2026 21:20

Thông tin ca làm việc

Người tạo: Kiều Quốc Kiệt

Doanh thu: 721.600 đ

Tiền mặt: 160.000 đ

Chuyển khoản Tingbox: 561.600 đ

Tiền cơm phần: 0 đ

Tiền ve chai: 0 đ

Tiền xe hơi: 0 đ

Doanh thu cả ngày: 5.805.600 đ

Tiền mặt cả ngày: 3.230.000 đ

Chuyển khoản cả ngày: 2.550.600 đ

Tiền cơm phần cả ngày: 0 đ

Tiền ve chai cả ngày: 0 đ

Tiền xe hơi cả ngày: 0 đ

Nguyên vật liệu cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
1	Bánh Orio	3.00 Cái	0.77 Cây	0.00 Cây	Bổ sung thực tế cuối ca
2	Bột Cacao	348.00 gram	0.30 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
3	Bột Đá Xay	622.00 gram	0.38 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
4	Bột Milk Foam	20.00 gram	0.98 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
5	Bơ Đậu Phộng	290.00 gram	0.00 hủ	0.00 hủ	Bổ sung thực tế cuối ca
6	Cà Phê	252.00 gram	1.75 túi	0.00 túi	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
7	Bánh thuyền hạt	4.00 gram	0.00 gói	0.00 gói	Bổ sung thực tế cuối ca
8	Sữa chua	16.00 gram	0.92 hủ	0.00 hủ	Bổ sung thực tế cuối ca
9	Mứt đào	199.00 gram	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
10	Hồng Trà	761.00 gram	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
11	Soda	6.00 lon	6.00 Lon	0.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca
12	Mứt yuzu cam vàng	852.00 gram	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
13	Syrup Bạc Hà	691.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
14	Syrup Lựu Đỏ	248.00 ml	0.65 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
15	Mứt Chanh Dây	367.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
16	Mứt Kiwi	395.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
17	Mứt Mãng Cầu	725.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
18	Mứt Xoài	555.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
19	Sữa Tươi Không Đường	63.00 ml	2.94 Hộp	2.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
20	Syrup Curacao	303.00 ml	0.50 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
21	Syrup Đào	317.00 ml	0.68 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
22	Mứt ổi hồng	929.00 gram	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
23	Trà Ô Long	319.00 gram	0.47 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
24	Nước suối	14.00 chai	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
25	Trà Ô Long Đào	438.00 gram	0.27 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
26	Trân Châu 3Q Ngọc Trai	909.00 gram	0.55 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
27	Sốt Matcha	299.00 ml	0.53 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
28	Sốt Caramel	29.00 ml	0.95 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
29	Syrup Táo	248.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
30	Bột Kem Muối	216.00 ml	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
31	Bánh yến mạch gạo lức đỏ vị socola	4.00 Hộp	0.00 bịch	0.00 bịch	Bổ sung thực tế cuối ca
32	Mít xấy	4.00 bịch	0.00 bịch	0.00 bịch	Bổ sung thực tế cuối ca
33	mứt bắp nữ hoàng	918.00 ml	0.00 Hộp	0.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
34	mứt hồng chín	899.00 ml	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
35	Bia Heineken bạc	9.00 Lon	0.00 Lon	0.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca
36	Bia Heineken xanh	15.00 Lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
37	Cam	3450.00 gram	0.00 Kg	0.00 Kg	Bổ sung thực tế cuối ca
38	Cà Rốt	2690.00 gram	0.31 Kg	0.00 Kg	Bổ sung thực tế cuối ca
39	Bánh yến mạch gạo lức đỏ	4.00 gram	0.00 gram	0.00 gram	Bổ sung thực tế cuối ca
40	Chanh vàng	373.00 gram	0.00 gram	0.00 gram	Bổ sung thực tế cuối ca
41	Coca Cola	18.00 lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
42	Dưa Hấu	939.00	0.00 Trái	0.00 Trái	Bổ sung thực tế cuối ca
43	Pepsi	4.00 lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
44	Trà dưỡng tâm	6.00 Gói	4.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
45	Trà dưỡng nhan	4.00 Gói	6.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
46	Vải Ngâm	10.00 Trái	0.00 Trái	0.00 Trái	Bổ sung thực tế cuối ca
47	Đậu Phộng Tỏi Ớt	14.00 Gói	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
48	Đậu Phộng Tôm - Rong Biển	8.00 Gói	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
49	Hướng Dương	22.00 Gói	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
50	Bánh yến mạch gạo lức đỏ muối hồng	4.00 Bịch	0.00 Bịch	0.00 Bịch	Bổ sung thực tế cuối ca
51	Bánh Sữa Nhỏ	27.00 Bịch	0.00 Bịch	0.00 Bịch	Bổ sung thực tế cuối ca
52	Bột Matcha	715.00 gram	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
53	Trà lài	491.00 Gram	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
54	Rich lùn	694.00 ml	0.00 hộp	0.00 hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
55	Yaourt	16.00 Hủ	0.00 Hủ	0.00 Hủ	Bổ sung thực tế cuối ca
56	Bánh dad	27.00 Gói	0.00 Bịch	0.00 Bịch	Bổ sung thực tế cuối ca
57	Cốt chanh	654.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
58	Mứt hạt dẻ cười	958.00 Gram	0.00 Gr	0.00 Gr	Bổ sung thực tế cuối ca
59	Sốt caramel muối	29.00 Gr	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
60	Syrup Atiso	285.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
61	Syrup Bí đao	217.00 Gr	0.00 Gr	0.00 Gr	Bổ sung thực tế cuối ca
62	Syrup vải	585.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
63	Syrup hazelnut	357.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
64	Syrup hoa hồng	650.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
65	Syrup trà xanh	183.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
66	Syrup vanilla	408.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
67	Sốt hạt dẽ cười	958.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca

Người lập phiếu

.....

Người duyệt

.....